

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 16/2021/DS-GĐT

Ngày 29/4/2021

Về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm:**

*Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Tuấn - Thẩm phán

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Kim Nhân và ông Nguyễn Thanh Long.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhị Tứ - Thẩm tra viên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*

Ông Trần Viết Tuấn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm để xét xử vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th; địa chỉ: Tổ dân phố số X, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị A; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh B; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại Đơn khởi kiện đề ngày 07/01/2020 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Th trình bày:* Ngày 19/01/2019, bà Lê Thị A vay của bà Th 750.000.000 đồng để buôn bán lấy lãi phục vụ chi tiêu, sinh hoạt cho gia đình, lãi suất do các bên thỏa thuận, thời hạn vay 01 tháng, khi vay, bà A viết Giấy mượn tiền giao cho bà Th giữ. Hết hạn trả nợ, bà Th nhiều lần yêu cầu bà A trả nợ nhưng bà A không trả được khoản tiền gốc lãi nào nên bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà A và ông Huỳnh B (chồng bà A) liên đới trả bà Th số tiền gốc 750.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi tính theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tính từ ngày 20/02/2019 đến nay.

- *Bị đơn là bà Lê Thị A:* Thừa nhận có vay bà Th 750.000.000 đồng nhưng cho rằng việc bà A vay tiền chồng bà A là ông Huỳnh B không biết và không đồng ý. Bà A cho rằng đã trả bà Th 750.000.000 đồng tiền gốc và trả 36.000.000 đồng tiền lãi theo đúng cam kết, tuy nhiên, khi trả nợ bà A quên lấy lại Giấy vay gốc, cũng như quên gạch Giấy vay nên không đồng ý trả theo yêu cầu của bà Th.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh B trình bày:* Việc bà A vay tiền bà Th ông B không biết, nên nay bà Th kiện đòi nợ thì ông B đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 19/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai quyết định:

*Căn cứ khoản 3 Điều 26 khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, điểm b khoản 5 Điều 466, khoản 2 Điều 468; Điều 470 Bộ luật dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án; Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th.*

*1. Buộc bà Lê Thị A và ông Huỳnh B liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 890.312.500 đồng (tám trăm chín mươi triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị A và ông Huỳnh B chậm thi hành án thì còn phải chịu thêm lãi suất với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

*2. Về án phí: Buộc bà Lê Thị A và ông Huỳnh B liên đới chịu 38.709.375 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 17.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005363 ngày 08/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.*

- Ngày 26/5/2020, bà Lê Thị A kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu đòi tiền gốc của bà Nguyễn Thị Th và đề nghị tính lại lãi vì bà A đã phải trả bà Th số tiền lãi bị tính lãi suất quá cao.

- Tại Quyết định số 24/2020/QĐ-PT ngày 15/10/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

*1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ với lý do: “Người kháng cáo là bà Lê Thị A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và không có đơn xin xét xử vắng mặt, không ủy quyền cho ai khác tham gia tố tụng nên bị coi như từ bỏ việc kháng cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.*

*2. Buộc bà Lê Thị A phải chịu 3.600.000 đồng tiền chi phí giám định nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí giám định đã nộp: bà Lê Thị A đã nộp đủ tiền chi phí giám định phúc thẩm.*

*3. Buộc bà Lê Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0005451 ngày 02/6/2020 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai; bà Lê Thị A đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.*

- Ngày 03/11/2020, bà Lê Thị A và ông Huỳnh có Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám thẩm đối với Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự số nêu trên.

- Tại Quyết định số 08/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 21/12/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc

thẩm đối với Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 24/2020/QĐ-PT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết phúc thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định giám đốc thẩm số 08/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 21/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm, bị đơn là bà Lê Thị A kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm vì cho rằng bà A đã trả bà Th đủ 750.000.000 đồng tiền vay gốc và trả đủ tiền lãi theo thỏa thuận giữa hai bên, đồng thời bà A còn yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét việc bà Th đã buộc bà A phải trả lãi với mức lãi suất vượt giới hạn lãi suất vay theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Tại Quyết định số 24/2020/QĐ-PT ngày 15/10/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án và “*giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ*” với lý do người kháng cáo (bà Lê Thị A) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Huỳnh B) đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

[2] Bà Lê Thị A cho rằng bà A nhập viện điều trị bệnh tại Trung tâm y tế huyện Đ từ ngày 14/10/2020 nên lúc 07h ngày 15/10/2020 chị Ngô Thị Kim Y (con gái bà A) đã đến trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nộp Đơn của bà A viết xin hoãn phiên tòa phúc thẩm khai mạc lúc 7h30' ngày 15/10/2020. Xét thấy: Tại *Biên bản giao nhận tài liệu* ngày 15/10/2020 (bút lục 114) của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai thể hiện, chị Ngô Thị Kim Y có đến trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nộp Đơn do bà A viết đề nghị hoãn phiên tòa phúc thẩm xử ngày 15/10/2020 với lý do bà A khi đến khám tại Trung tâm y tế huyện Đ thì Bác sỹ yêu cầu phải nhập viện vì bị cao huyết áp có khả năng gây trụ tim (bl 113). Bà A cung cấp Giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện Đăk Đoa ghi “*Bà A nhập viện lúc 13 giờ 43 phút ngày 14/10/2020 ra viện lúc 08 giờ 26 phút ngày 19/10/2020*”. Như vậy, có căn cứ chứng minh ngày 15/10/2020, bà A đang điều trị bệnh tại Trung tâm y tế huyện Đ và đã nộp Đơn xin hoãn phiên tòa tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai lúc 07h ngày 15/10/2020 trước khi phiên tòa phúc thẩm khai mạc, đây là sự kiện bất khả kháng lẽ ra theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì phải hoãn phiên tòa nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị A và ông Huỳnh B. Về nội dung: Tại Biên bản lấy lời khai ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai (BL26) bà Nguyễn Thị Th khai lãi suất thỏa thuận khi cho vay là 3%/1 tháng, tại phiên tòa sơ thẩm bà Th khai lãi suất cho vay 2% (BL 52) là mức lãi suất theo thỏa thuận vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay; do đó, việc thỏa thuận lãi suất tiền vay giữa bà

Th và bà A không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Hội đồng xét xử cấp giám đốc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 08/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 21/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 24/2020/QĐ-PT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343, Điều 345, Điều 348, Điều 349 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 xử;

1. Hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự số 24/2020/QĐ-PT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th với bị đơn bà Lê Thị A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh B.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra II – TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai (kèm hồ sơ vụ án để xét xử phúc thẩm lại);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai (để thi hành);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng Giám đốc kiểm tra II và hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁM - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Minh Tuấn**

